

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-01-2019  
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Đình Nguyên.
2. Ông Nguyễn Hữu Xuân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018 về “Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1997. Nơi ĐKKHKT: Xóm 6 Kh2, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm 13, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn H, sinh năm 1996. Nơi ĐKKHKT: Xóm 6 Kh2, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 06/12/2018, lời khai tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị và anh Phạm Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/11/2017. Sau

khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau, vào thời điểm chị Ng sinh con thì anh H không có trách nhiệm với vợ con và không đủ điều kiện kinh tế để nuôi con. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 09/7/2018 cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn xin được ly hôn với anh Phạm Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 09/6/2018. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Ng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, kể từ tháng 02/2019. Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Phạm Văn H không có tài sản chung, cũng như nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn H tuy vắng mặt tại phiên họp hòa giải và tại phiên tòa nhưng đã có bản tự khai trình bày: Anh thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Ng đã trình bày. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 09/7/2018 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Ng có đơn yêu cầu xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 09/6/2018. Khi ly hôn, anh nhường quyền trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho chị Ng và anh sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi con trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Nguyễn Thị Ng không có tài sản chung, cũng như nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thu thập chứng cứ, thủ tục tố tụng đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự theo quy định từ điều 239 đến điều 260 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Văn H được ly hôn. Về con chung: Giao con chung Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 09/6/2018 cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành. Buộc anh Phạm Văn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000 đồng cho đến

khi con đủ tuổi trưởng thành. Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn sơ thẩm; anh Phạm Văn H phải chịu án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Phạm Văn H có hộ khẩu thường trú tại xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An, nên đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Bị đơn anh Phạm Văn H đã có bản tự khai và đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vụ án vắng mặt anh Phạm Văn H là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Văn H có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn ngày 24/11/2017 tại UBND xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau. Thực tế chị Ng và anh H đã sống ly thân từ ngày 09/7/2018 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Việc vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng, giải quyết cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Phạm Văn H.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Văn H có 01 con chung là Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 09/6/2018; từ lúc sinh ra đến nay do chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, chị Ng và anh H thống nhất giao con chung cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị Ng mỗi tháng 500.000 đồng. Xét thấy, sự thỏa thuận thống nhất về người trực tiếp nuôi con chung của chị Ng anh H là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt cho con. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần tiếp tục giao con chung cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và buộc anh Phạm Văn H phải có nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con chung cùng với chị Ng mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là phù hợp. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Văn H không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; anh Phạm Văn H phải chịu án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Văn H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 09/6/2018 cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Phạm Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị Ng mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Phạm Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nuôi con, nếu bên phải thi hành án mà không thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn

đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Ng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002104 ngày 17/12/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An (chị Ng đã nộp đủ tiền án phí). Anh Phạm Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí đối với người cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện N;
- Các đương sự
- Chi CTHADS huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Kh;
- Lưu HSVA; VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Mạnh**